

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **974/2017/DS-ST**

Ngày: 02-8-2017

V/v tranh chấp thừa kế.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Ngọc Thực.

2/ Bà Hồ Thị Diệu Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Tuấn – Kiểm sát viên.

Vào ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 53/DSST ngày 01/2/2016 về việc “Tranh chấp thừa kế”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 579/2017/QĐST-DS ngày 24/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Diệp Hoàng L, sinh năm 1984.

Địa chỉ liên lạc: 102 Lô U, Cư xá T, Phường A, quận B, Thành phố H (có mặt).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1973.

(Văn bản ủy quyền ngày 16/11/2016)

Địa chỉ: 11 Khu phố 3, phường B, quận T, Thành phố H (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Phạm Ngọc H – Văn phòng luật sư P thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lư Quốc V, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tô Ngọc M, sinh năm 1970 (vắng mặt)
2. Bà Lư Kim H, sinh năm 1993 (vắng mặt)
3. Ông Lư Khánh H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

4. Trẻ Lư Kim H, sinh ngày 04/01/2015(có ông Lư Quốc V và bà Tô Ngọc M là người đại diện theo pháp luật) (ông Lư Quốc V có mặt, bà Tô Ngọc M vắng mặt)

5. Bà Diệp Vân H, sinh năm 1979.

6. Bà Lư Vân T, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H.

7. Bà Sandy Diep (Diệp Quanh TH), sinh năm 1976.

Địa chỉ: 1914 A 33020- Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Diệp Vân H, Lư Vân T, Sandy D (Diệp Quanh TH): Bà Diệp Hoàng L, sinh năm 1984.

(Văn bản ủy quyền ngày 04/11/2015, 26/10/2015 và 28/01/2016)

Địa chỉ: 102 Lô U, Cư xá T, Phường A, quận B, Thành phố H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/12/2015, bản tự khai ngày 12/5/2016, 06/7/2016, bản tường trình ngày 27/01/2016, bản kê khai ngày 04/01/2016, biên bản hòa giải ngày 08/8/2016, biên bản hòa giải ngày 11/4/2017, nguyên đơn trình bày:

Cha mẹ bà là ông Diệp Cẩm T (chết năm 2013) và bà Lư N(chết năm 2014) là chủ sở hữu nhà ở và toàn bộ quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1584/2008/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận 5 cấp ngày 17/4/2008.

Cha mẹ ruột của ông Diệp Cẩm T và bà Lư N đã chết từ lâu, không có giấy chứng tử.

Cha mẹ bà có tất cả 03 người con chung gồm các ông bà:

- Bà Sandy Diep (Diệp Quanh T), sinh năm 1976. Địa chỉ: 1914 Adams St Unit 3 Hollywood FL 33020- Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

- Bà Diệp Vân H, sinh năm 1979. Địa chỉ: 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H.

- Bà Diệp Hoàng L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H.

Ngoài ra, bà Lư Nhi còn có 02 người con riêng gồm:

- Ông Lư Quốc V, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H.

- Bà Lư Vân T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H.

Năm 2013, ông Diệp Cẩm T chết không để lại di chúc.

Năm 2014, bà Lư N chết có để lại di chúc do Văn phòng công chứng H chứng nhận ngày 03/10/2013.

Ngày 21/8/2014, anh em bà có đến văn phòng công chứng Hoàng Xuân ký tên để khai nhận di sản.

Hiện nay, toàn bộ căn nhà số 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H do ông Lư Quốc V và vợ là bà Tô Ngọc M cùng các con cư ngụ. Nhiều lần anh em bà yêu cầu ông V tìm nơi ở khác để bán căn nhà chia cho anh em nhưng ông V không đồng ý.

Nguyên đơn có yêu cầu Công ty cổ phần thông tin và Thẩm định giá Miền Nam định giá theo phiếu tư vấn ngày 03/9/2015 thì giá trị căn nhà là 2.481.136.000 đồng.

Nguyên đơn đồng ý với hiện trạng tài sản căn nhà nêu trên theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 16/12/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay do điều kiện anh em bà đều nghèo, không có chỗ ở, điều kiện căn nhà thừa kế chật chội, xuống cấp; giữa anh em bà có mâu thuẫn với vợ và các con của bị đơn không thể sống chung nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bán căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H để chia thừa kế theo giá trị.

Vì cha bà mất năm 2013, không để lại di chúc nên phần di sản của ông được chia theo pháp luật. Hàng thừa kế thứ nhất của ông Thiên gồm: Cha mẹ ông T (chết trước ông Thiên), vợ ông T là bà Lư N, 03 người con ruột gồm Diệp Vân H, Diệp Hoàng L và Diệp Quan H. Như vậy, phần di sản của ông T được chia 4 phần, gồm: Bà Lư N bà Diệp Vân H, bà Diệp Hoàng L và bà Sandy Diep (Diệp Quan H), mỗi người được hưởng $1.240.568.000 \text{ đồng} / 4 = 310.142.000 \text{ đồng}$.

Năm 2014, bà Lư N chết có để lại di chúc, nên phần di sản của bà N được chia như sau: Ông Lư Quốc V, bà Lư Vân T, bà Diệp Hoàng L, bà Diệp Vân H mỗi người được hưởng $1/6 \times 1.240.568.000 \text{ đồng} = 206.761.333 \text{ đồng}$. Bà Sandy Diep (Diệp Quan H) được hưởng $1/3 \times 1.240.568.000 \text{ đồng} = 413.522.666 \text{ đồng}$.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải, bị đơn ông Lư Quốc V trình bày: Ông xác nhận lời trình bày của nguyên đơn về nguồn gốc căn nhà và số anh em trong hàng thừa kế như lời trình bày của nguyên đơn là đúng. Căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là nơi anh em ông sống chung với nhau từ nhỏ, ông là con trai lớn ở chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ già, đến khi cha mẹ già lần lượt qua đời, các em đòi bán chia tài sản. Do điều kiện kinh tế khó khăn, ông làm nghề chạy xe ba gác, hai con ông làm công nhân, vợ ở nhà nuôi con nhỏ không nghề nghiệp nên ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đồng ý bán phần diện tích ông đang ở, để có chỗ gia đình ông ở và thờ cúng cha mẹ, phần diện tích còn lại của các em ông để các em ông quyết định. Ngày 16/12/2016, Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ hiện trạng căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H đang được gia đình ông cư ngụ, ông đồng ý với hiện trạng, tài sản căn nhà theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ. Thực trạng căn nhà xuống cấp, cũ, diện tích nhỏ nên ông đề xuất chia thừa kế cho

ông theo hiện trạng thực tế (ở từ ngoài nhìn vào tay phải 3,5m, chiều dài của căn nhà 9m thì ông đề nghị chia cho ông theo chiều dọc 9m phần đuôi nhà bị tốp hậu, còn 3,5m ông đề nghị chia 1,4m). Trường hợp các anh em tạo điều kiện để ông mua toàn bộ căn nhà và hoàn lại giá trị thừa kế cho những người thừa kế căn nhà trên thì ông đồng ý với kết quả định giá của Công ty cổ phần thông tin và Thẩm định giá Miền Nam định giá theo phiếu tư vấn ngày 03/9/2015 là 2.481.136.000 đồng. Ông đề nghị được chia phần di sản của ông Diệp Cẩm T là 5 phần bằng nhau, ông là con trưởng đang thờ cúng cha mẹ nên được hưởng 2/5, số tiền còn lại 1.488.681.600 đồng, chia đều cho những người thừa kế còn lại. Số tiền này ông xin thanh toán dần mỗi năm 200.000.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Diệp Vân H, bà Lư Vân T và bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) có bà Diệp Hoàng L đại diện trình bày: Thống nhất với phân trình bày của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bà không xác định được ông Lư Quốc V, bà Lư Vân T là con ruột hay con nuôi, do điều kiện gia đình ông Lư Quốc V cũng thuộc diện khó khăn, ông V đang ở trong căn nhà này từ lâu và có chăm sóc cha mẹ nên phía nguyên đơn và người liên quan thống nhất cho ông Lư Quốc V và bà Lư Vân T được hưởng phần di sản của ông Diệp Cẩm T. Như vậy, phần di sản của ông Diệp Cẩm T sẽ chia thành 6 phần thay vì 4 phần như trước đây. Không đồng ý với yêu cầu được nhận nhà của ông Lư Quốc V, đề nghị phát mãi căn nhà để chia theo giá trị.

Bị đơn trình bày: Ông là con ruột của ông Diệp Cẩm T chứ không phải con nuôi, do điều kiện chiến tranh, cha ông ở xa nên mẹ ông một mình đang ký khai sinh. Ông đồng ý nhận di sản thừa kế của ông Diệp Cẩm Thiên. Hiện nay căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H có ông, vợ là bà Tô Ngọc M và 03 con là Lư Kim H, Lư Khánh H, Lư Kim H sinh sống. Ông không có bỏ tiền hay công sức đầu tư vào căn nhà nên không yêu cầu tòa án giải quyết phần này. Gia đình ông khó khăn về chỗ ở nên ông đề nghị không bán căn nhà mà chia theo hiện trạng, phần thừa kế của ai người đó ở, trong trường hợp các thừa kế khác không đồng ý thì ông đề nghị được nhận nhà và hoàn lại cho các thừa kế khác giá trị còn lại, mỗi năm thanh toán 200 triệu đồng.

Đại diện nguyên đơn trình bày: Không đồng ý với ý kiến của bị đơn vì các thừa kế ai cũng khó khăn nên cần bán căn nhà để có khoản tiền ổn định cuộc sống. Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1584/2008/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận 5 cấp ngày 17/4/2008 thể hiện căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H bề ngang chỉ có 3,55m, chiều dài 9,65m, với diện tích như vậy không thể chia theo hiện trạng như bị đơn trình bày. Hơn nữa, bà Sandy Diep đang ở nước ngoài nên không thể chia theo hiện trạng, bà Lư Vân T đang bệnh rất nặng, rất cần tiền để chữa bệnh. Vì các lý do trên đại diện nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phát mãi căn nhà để chia cho các thừa kế theo kỹ phần. Đề nghị ông Lư Quốc V, bà Tô Ngọc M, bà Lư Kim H, ông Lư Khánh H, trẻ Lư Kim H đang sử

dụng nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H có trách nhiệm bàn giao căn nhà để thi hành án.

Đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Diệp Vân H, bà Lư Văn T và bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) có bà Diệp Hoàng L đại diện trình bày: Thống nhất với ý kiến của nguyên đơn và đại diện nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Qua kiểm sát vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án, tiến hành lập hồ sơ, hòa giải, Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về thời gian chuẩn bị xét xử vi phạm Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, phiên tòa tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Xét thấy, căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H đã được cấp Giấy chứng nhận số 1584/2008/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận 5 cấp ngày 17/4/2008. Là tài sản chung của ông Diệp Cẩm T và bà Lư N. Năm 2013 ông T chết, năm 2014 bà N chết, nên xác định căn nhà trên là di sản của ông bà.

Năm 2013 ông T chết không để lại di chúc nên di sản của ông T là $\frac{1}{2}$ giá trị căn nhà. Hàng thừa kế thứ nhất của ông T được xác định là bà Lư N và 03 người con ruột gồm: Bà Diệp Quanh T, bà Diệp Vân H, bà Diệp Hoàng L, và kỹ phần của mỗi người được hưởng là $\frac{1}{4}$ di sản của ông Thiên. Tuy nhiên theo sự thỏa thuận của bà Diệp Quanh T, bà Diệp Vân H, bà Diệp Hoàng L thì 02 con riêng của bà N cũng được chia, xét thấy việc thỏa thuận trên của đương sự phù hợp đạo đức và không trái quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận do vậy di sản của ông Thiên sẽ được chia ra 6 phần và Ông Lư Quốc V, bà Lư Văn T, Bà Lư N, bà Diệp Quanh T, bà Diệp Vân H, bà Diệp Hoàng L mỗi người sẽ được chia: $\frac{1}{6}$ di sản của ông T, tương đương $\frac{1}{12}$ giá trị căn nhà.

Năm 2014 bà Lư N mất trước khi chết bà N có lập di chúc ngày 03/01/2013 tại Phòng công chứng H có người làm chứng, nhận thấy di chúc đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, nội dung di chúc hợp pháp nên di chúc trên có giá trị pháp lý.

Phần di sản của bà N được xác định là: $\frac{1}{12}$ giá trị căn nhà + $\frac{1}{2}$ giá trị căn nhà = $\frac{7}{12}$ giá trị căn nhà. Theo nội dung di chúc di sản của bà Nhi chia 6 phần và bà phân chia như sau: Ông Lư Quốc V, bà Lư Văn T, bà Diệp Vân H, bà Diệp Hoàng L được chia $\frac{1}{6}$ giá trị di sản của bà N $\frac{7}{12}$ giá trị căn nhà x $\frac{1}{6}$ = $\frac{7}{72}$

giá trị căn nhà; Bà Diệp Quanh T được chia $7/12$ giá trị căn nhà x $2/6 = 14/72$ giá trị căn nhà.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của các đương sự về việc phân chia kỹ phần thừa kế theo quy định pháp luật, và theo di chúc là có cơ sở và căn cứ pháp lý để chấp nhận; nên đề nghị phân chia các kỹ phần thừa kế cho các con của ông bà Diệp Cẩm Thiên và bà Lư Nhi như sau:

- Kỹ phần của ông Lư Quốc V là : $1/12 + 7/72 = 13/72$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Lư Vân T là : $1/12 + 7/72 = 13/72$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Diệp Vân H là : $1/12 + 7/72 = 13/72$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Diệp Hoàng L là : $1/12 + 7/72 = 13/72$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Diệp Quanh T là : $1/12 + 14/72 = 20/72$ giá trị căn nhà.

(Bà Diệp Hoàng L nhận phần tặng cho của bà H nên kỹ phần của bà Linh là $13/72 + 13/72 = 26/72$ giá trị căn nhà)

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận của các đương sự;

Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát;

Sau khi thảo luận và nghị án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Về quan hệ tranh chấp:

Bà Diệp Hoàng L yêu cầu chia thừa kế căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H. Đây là tranh chấp về thừa kế tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về thẩm quyền: Tranh chấp giữa bà Diệp Hoàng L và ông Lư Quốc V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

3. Về thời hiệu khởi kiện: Ông Diệp Cẩm T chết năm 2013, bà Lư N chết năm 2014. Ngày 04/12/2015, nguyên đơn bà Diệp Hoàng Linh nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là vẫn còn thời hiệu theo Khoản 1 Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Tô Ngọc M, bà Lư Kim H, ông Lư Khánh H, trẻ Lư Kim H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nói trên.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1584/2008/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận 5 cấp ngày 17/4/2008 và lời khai của các bên đương sự đủ cơ sở xác định: Căn nhà số 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là tài sản do ông Diệp Cẩm T và bà Lư N để lại. Ông Diệp Cẩm T chết ngày 11/5/2013 theo Giấy chứng tử số 26/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/5/2013. Bà Lư N chết ngày 15/3/2014 theo Giấy chứng tử số 20/2014, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/3/2014. Căn cứ Văn bản khai nhận di sản ngày 21/8/2014, tại Văn phòng công chứng H, thì ông Diệp Cẩm T và bà Lư N có 03 người con gồm:

- Bà Sandy Diep (Diệp Quanh T), sinh năm 1976.
- Bà Diệp Vân H, sinh năm 1979.
- Bà Diệp Hoàng L, sinh năm 1984.

Ngoài ra, bà Lư N còn có 02 người con riêng gồm:

- Ông Lư Quốc V, sinh năm 1968.
- Lư Vân Th, sinh năm 1973.

Về hàng thừa kế: Căn cứ Điều 651 Bộ luật dân sự, xác định người thừa kế theo pháp luật của ông Diệp Cẩm T là bà Lư N, Diệp Vân H, Sandy Diep (Diệp Quanh T), Diệp Hoàng L; Căn cứ Điều 636 Bộ luật dân sự, xác định người thừa kế theo di chúc của bà Lư Nhi là Lư Quốc Vinh, Lư Vân T, Diệp Vân H, Sandy Diep (Diệp Quanh T), Diệp Hoàng L.

Về di sản thừa kế: Qua phân trình bày của các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định căn nhà số Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là tài sản chung của ông Diệp Cẩm T và bà Lư N nên mỗi người được sở hữu $\frac{1}{2}$ di sản.

Theo theo phiếu tư vấn ngày 03/9/2015 của Công ty cổ phần thông tin và Thẩm định giá Miền Nam định giá thì giá trị căn nhà là 2.481.136.000 đồng, các đương sự đều thống nhất với kết quả thẩm định và không yêu cầu định giá lại. Như vậy, phần ông T là 1.240.568.000 đồng, bà N là 1.240.568.000 đồng. Kết quả thẩm định giá này là cơ sở để Hội đồng xét xử tính án phí cho các đương sự.

Ông Diệp Cẩm T chết năm 2013, không để lại di chúc, do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc chia thừa kế. Xác định $\frac{1}{2}$ giá trị căn nhà số Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là di sản do ông Diệp Cẩm T để lại được chia thành 04 phần bằng nhau cho 04 người thừa kế gồm các ông bà Lư N, Diệp Vân H, Sandy Diep (Diệp Quanh T), Diệp Hoàng L. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Diệp Hoàng L và đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sandy Diep (Diệp Quanh T), Lư Vân Thanh và Diệp Vân Hồng thống nhất phần di sản ông Diệp Cẩm T để lại chia thành 06 phần bằng nhau, sự thỏa thuận này không trái với quy định của pháp luật và có lợi cho ông Lư Quốc V và bà Lư Vân T, do vậy, cần ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự xác định phần di sản do ông Diệp Cẩm T được chia thành 06 phần

bằng nhau cho 06 người thừa kế gồm các ông bà Lư N, Diệp Vân H, Sandy Diep (Diệp Quanh T), Diệp Hoàng L, Lư Vân T, Lư Quốc V mỗi người được hưởng 1/12 giá trị căn nhà.

Đối với bà Lư N, ngoài phần sở hữu riêng $\frac{1}{2}$ giá trị căn nhà bà Lư Nhi còn được nhận 1/12 giá trị căn nhà, nên phần bà Lư N là 7/12 giá trị căn nhà.

Ngày 03/3/2013, bà Lư N lập Tờ di chúc tại Văn phòng công chứng H để lại phần di sản thừa kế của bà Lư Nhi cho ông Lư Quốc V, Lư Vân T, Diệp Vân H, Diệp Hoàng L mỗi người được hưởng 1/6 giá trị phần sở hữu, Sandy Diep được hưởng 1/3 giá trị quyền sở hữu. Đối với tờ di chúc này, các đương sự đều không phản đối, nội dung, hình thức di chúc phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được công nhận. Như vậy, ông Lư Quốc Vinh, bà Lư Vân T, bà Diệp Vân H và bà Diệp Hoàng L mỗi người được hưởng 7/72 giá trị căn nhà, bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) được hưởng 14/72 giá trị căn nhà.

Như vậy, kỹ phần thừa kế các đương sự được hưởng như sau:

- Kỹ phần của ông Lư Quốc V là: $\frac{1}{12} + \frac{7}{72} = \frac{13}{72}$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Lư Vân T là: $\frac{1}{12} + \frac{7}{72} = \frac{13}{72}$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Diệp Vân H là: $\frac{1}{12} + \frac{7}{72} = \frac{13}{72}$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Diệp Hoàng L là: $\frac{1}{12} + \frac{7}{72} = \frac{13}{72}$ giá trị căn nhà.
- Kỹ phần của bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) là: $\frac{1}{12} + \frac{14}{72} = \frac{20}{72}$ giá trị căn nhà.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Lư Quốc V trình bày ông là con ruột của ông Diệp Cẩm Thiên chứ không phải là con nuôi và yêu cầu chia theo hiện trạng căn nhà, trường hợp không đồng ý ông đề nghị được nhận nhà và hoàn trả giá trị cho các thừa kế khác 200.000.000 triệu/năm: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện trong giấy khai sinh của ông Lư Quốc V chỉ thể hiện tên mẹ là Lư N, phần tên cha bỏ trống. Tại các buổi hòa giải ông Vinh cũng trình bày thống nhất với phần trình bày của nguyên đơn và đại diện của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về hàng thừa kế. Tại phiên tòa, các đồng thời các thừa kế khác cũng không xác nhận nội dung này tuy nhiên phía nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất cho ông Lư Quốc V và bà Lư Vân T được hưởng phần di sản của ông Diệp Cẩm T và các đồng thừa kế khác không đồng ý chia theo hiện trạng và đề nghị phát mãi căn nhà nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo quy định pháp luật, khi người có tài sản chết, những người thừa kế theo di chúc hoặc thừa kế theo pháp luật có quyền yêu cầu được chia thừa kế. Khoản 2 điều 660 Bộ luật dân sự quy định: Những người thừa kế có quyền yêu cầu phân chia di sản bằng hiện vật; nếu không thể chia đều bằng hiện vật thì những người thừa kế có thể thỏa thuận về việc định giá hiện vật và thỏa thuận về người nhận hiện vật; nếu không thỏa thuận được thì hiện vật được bán để chia. Theo phiếu tư vấn giá bất động sản của Công ty cổ phần thẩm định giá Miền Nam thì giá trị tài sản tranh chấp là 2.481.136.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Lư Quốc V có nhu cầu được tiếp tục sử dụng nhà, nhưng ông xác định không có khả năng hoàn lại phần giá trị di sản mà các đồng thừa kế khác được

hưởng, các đồng thừa kế khác thì lại không có điều kiện để nhận nhà, hoàn lại giá trị thừa kế. Xét thấy: Căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H có diện tích 43,18 m (chiều ngang 3,55m nở hậu 5,4m, chiều dài 9,65m), trong vụ án có bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đang cư trú ở nước ngoài và các thừa kế khác không đồng ý với yêu cầu của bị đơn nên không thể chia theo hiện trạng. Do đó, trong trường hợp các bên không tự thi hành được thì phát mãi nhà để chia cho các đồng thừa kế theo yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, nên ý kiến của ông Lư Quốc V không được chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các thừa kế phải chịu án phí tương ứng với phần tài sản được nhận, cụ thể:

- Kỳ phần của bà Diệp Hoàng L là 13/72 giá trị căn nhà, tương đương 447.982.889 đồng. Bà Diệp Hoàng L phải chịu 21.919.316 đồng án phí sơ thẩm.

- Kỳ phần của ông Lư Quốc V là 13/72 giá trị căn nhà, tương đương 447.982.889 đồng. Ông Lư Quốc V phải chịu 21.919.316 đồng án phí sơ thẩm.

- Kỳ phần của bà Lư Vân T là 13/72 giá trị căn nhà, tương đương 447.982.889 đồng. Bà Lư Vân T phải chịu 21.919.316 đồng án phí sơ thẩm.

- Kỳ phần của bà Diệp Vân H là 13/72 giá trị căn nhà, tương đương 447.982.889 đồng. Bà Diệp Vân H phải chịu 21.919.316 đồng án phí sơ thẩm.

- Kỳ phần của bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) là 20/72 giá trị căn nhà, tương đương 689.204.444 đồng. Bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) phải chịu 31.568.178 đồng án phí sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 5 Điều 26, Điều 37, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273, 517 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 636, 651, 659, 660 Bộ luật dân sự năm;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Diệp Hoàng L.

Xác định căn nhà số 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H là di sản thừa kế của ông Diệp Cẩm T và bà Lư N.

Xác định người thừa kế theo pháp luật của ông Diệp Cẩm T là: Bà Lư N, bà Diệp Vân H, bà Sandy Diep (Diệp Quanh T), bà Diệp Hoàng L.

Xác định người thừa kế theo di chúc của bà Lư N là: Bà Diệp Vân H, bà Sandy Diep (Diệp Quanh T), bà Diệp Hoàng L, ông Lư Quốc V, bà Lư Vân T.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Diệp Hoàng L, bà Sandy Diep (Diệp Quanh T), bà Diệp Vân H cho ông Lư Quốc V và bà Lư Vân T được hưởng phần di sản của ông Diệp Cẩm T.

Phân chia di sản giá trị căn nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H của ông Diệp Cẩm T và bà Lư N như sau:

- Bà Diệp Hoàng L nhận 13/72 giá trị căn nhà.
- Bà Diệp Vân H nhận 13/72 giá trị căn nhà.
- Bà Lư Vân T nhận 13/72 giá trị căn nhà.
- Ông Lư Quốc V nhận 13/72 giá trị căn nhà.
- Bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) nhận 20/72 giá trị căn nhà.

Trong trường hợp các bên không tự thi hành được và có yêu cầu thì ông Lư Quốc V, bà Tô Ngọc M, bà Lư Kim H, ông Lư Khánh H, trẻ Lư Kim H đang sử dụng nhà 12/7 Nguyễn Văn Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H, có trách nhiệm bàn giao toàn bộ diện tích nhà đang sử dụng nói trên để cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi di sản, chia thừa kế. Việc thi hành án được thi hành ở cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; Các chi phí phát sinh liên quan đến tài sản thi hành án các bên cùng chịu tương ứng với kỹ phần được hưởng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Diệp Hoàng L phải chịu 21.919.316 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm mười sáu đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.850.181 đồng theo Biên lai số 09986 ngày 28/01/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Diệp Hoàng L còn phải nộp thêm 10.339.135 đồng.

- Bà Diệp Vân H phải chịu 21.919.316 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm mười sáu đồng).

- Bà Lư Vân T phải chịu 21.919.316 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm mười sáu đồng).

- Ông Lư Quốc V phải chịu 21.919.316 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm mười sáu đồng).

- Bà Sandy Diep (Diệp Quanh T) phải chịu 31.568.178 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm sáu mươi tám ngàn một trăm bảy mươi tám đồng).

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- VKSND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương